TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:121/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm X, ngày 05 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2019/TLST/HNGĐ ngày 9 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Văn Ph, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Đông H, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, Hà T

Bị đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Đông H, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, Hà T

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn Ph và chị Lê Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Anh Triệu Văn Ph và chị Lê Thị M xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Triệu Hải Q, sinh ngày 23/05/2009 và cháu Triệu Thị Anh Th, sinh ngày 19/10/2012.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận của anh Triệu Văn Ph và chị Lê Thị M như sau: Giao cháu Triệu Hải Q, sinh ngày 23/05/2009 cho anh Triệu Văn Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi

cháu Q đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu khác. Giao cháuTriệu Thị Anh Th, sinh ngày 19/10/2012 cho chị Lê Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Th đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu khác. Anh Ph và chị M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Anh Triệu Văn Ph và chị Lê Thị M xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản gì chung

- Về nợ: Anh Triệu Văn Ph và chị Lê Thị M xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai vay nợ vợ chồng.

- Về án phí: Anh Triệu Văn Ph và chị Lê Thị M thống nhất thỏa thuận anh Triệu Văn Ph có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Triệu Văn Ph đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, theo biên lai thu tiền số 0003346 ngày 09/8/2019. Trả lại cho anh Triệu Văn Phiên 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Triệu Văn Ph đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Minh T để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn ngày 06/2/2009;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
THẨM PHÁN

Trần Thị MT